

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2019/HSST
Ngày: 25/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phương Đông.

Bà Nguyễn Thị Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 25/10/2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn H - huyện T - tỉnh B. Tòa án nhân dân huyện T mở phiên tòa xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2019/TLST-HS ngày 13/9/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 54/2019/QĐXXST-HS ngày 10/10/2019, đối với bị cáo:

LƯƠNG VĂN P, sinh năm 1984.

Trú tại: Bản V - xã Y - huyện T - tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Đại T, sinh năm 1955 và bà Lữ Thị L (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Nhân thân: Ngày 12/4/2014 bị Tòa án nhân dân quận C - thành phố Đ kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và xử phạt 02 năm tù; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B, có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Ông **NGUYỄN PHÚ B**, sinh năm 1961.

Trú tại: Thôn N - xã G - huyện T - tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh **NGUYỄN VĂN M**, sinh năm 1986.

Trú tại: Thôn N - xã T - huyện T - tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/6/2019, tổ công tác của Công an huyện T trên đường tuần tra phòng chống tội phạm tại khu vực cổng Trung tâm y tế huyện T - tỉnh B đã phát hiện hai đối tượng nghi vấn có biểu hiện vi phạm pháp luật. Quá trình kiểm tra hành chính các đối tượng khai nhận là Lương Văn P, sinh năm 1984; trú tại: Bản V - xã Y - huyện T - tỉnh N và Nguyễn Văn M, sinh năm 1990; trú tại: Thôn T - xã N - huyện T - tỉnh B. Khi kiểm tra đã phát hiện tại túi quần phía trước bên phải P đang mặc số tiền 300.000 đồng (01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng có số seri: KB 10531309, 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng có số seri: JR 17541494) theo P khai nhận đây là tiền M vừa trả khi mua ma túy; tại túi quần phía sau bên phải P đang mặc 01 ví da màu đen đã cũ bên trong có 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Lương Văn P; tại túi áo khoác màu đen bên phải P đang mặc 01 xilanh y tế; tại túi quần phía trước bên trái M đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói nilon màu trắng chứa các hạt tinh thể màu trắng theo M khai nhận đó là ma túy đá vừa mua được của P với giá 300.000 đồng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng như đã nêu trên theo đúng quy định của pháp luật để gửi đi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 534/KLGĐMT-PC09 ngày 26/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon màu trắng gửi đến giám định có khối lượng 0,0734 gram là ma túy, loại ma túy Methamphetamine.

Cáo trạng số: 56/CTr-VKS ngày 11/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Lương Văn P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn P khai nhận: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 26/6/2019, khi bị cáo đang đi tìm mua ma túy ở khu vực thị xã T - tỉnh B thì gặp một người thanh niên giới thiệu tên là T (bị cáo không biết chính xác tên, tuổi, địa chỉ ở đâu), điều khiển xe mô tô Wave màu đen (bị cáo không nhớ biển kiểm soát). Qua nói chuyện thì bị cáo và T biết được cả hai cùng nghiện ma túy, T rủ bị cáo góp tiền rồi đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Bị cáo đưa cho T 60.000 đồng rồi T điều khiển xe mô tô chở bị cáo về huyện T - tỉnh B. Đến nơi, T bảo bị cáo vào một quán nước ven đường ngồi đợi, còn T đi đâu bị cáo không rõ, 10 phút sau T quay lại chở bị cáo đến Trung tâm y tế huyện T thì dựng xe ở cổng rồi cả hai cùng đi vào nhà vệ sinh ở tầng 1 trong Trung tâm y tế. Tại đây, bị cáo chốt cửa lại thì T lấy 01 gói Heroine được bọc bằng giấy bạc màu trắng, bị cáo lấy xilanh mang theo để sử dụng ma túy bằng hình thức chích, còn T sử dụng ma túy bằng hình thức hít. Khi sử dụng xong ma túy, T đưa cho bị cáo 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng rồi bảo bị cáo ra chỗ dựng xe trước đó giao cho một người thanh niên và lấy 200.000 đồng về đưa cho T. Bị cáo đồng ý cầm, mặc dù không kiểm tra bên trong xem có gì nhưng khi bóp vỏ bao thuốc lá lại thì bị cáo thấy bên trong không có thuốc lá. Bị cáo đã đút vỏ bao thuốc lá đó vào túi áo khoác bên trái mà bị cáo đang mặc rồi đi ra, khi đi tới gần hiệu thuốc gần cổng Trung tâm y tế bị cáo gặp một nam thanh niên (sau này bị cáo biết nam thanh niên đó khai tên là Nguyễn Văn M), M có nói gì đó nhưng bị cáo không nghe rõ. Tiếp đó, bị cáo cùng M đi ra chỗ mà T dựng

xe mô tô trước đó rồi bị cáo hỏi M “*Mi đứng đợi xe à?*”, M nói “*Ừ*” và lấy tiền đưa cho bị cáo. Bị cáo nhìn thấy tiền được gấp làm 4, bên ngoài là tờ tiền 200.000 đồng, bị cáo đã rút ngay vào túi quần phía trước bên phải mà bị cáo đang mặc đồng thời lấy bao thuốc lá mà trước đó T đưa cho bị cáo để đưa cho M. M cầm và mở bao thuốc lá nhìn vào bên trong rồi rút vào túi quần phía trước bên trái M đang mặc, ngay lập tức lúc này tổ công tác của Công an huyện T kiểm tra, bắt quả tang.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, Nguyễn Văn M đã khai nhận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 26/6/2019 M đến cổng Trung tâm y tế huyện T tìm mua ma túy về sử dụng. Khi M đang đứng trước cổng hiệu thuốc thì thấy một nam thanh niên mặc áo khoác màu đen từ trong sân Trung tâm y tế huyện T đi ra (sau này M biết nam thanh niên này là Lương Văn P). Do cùng là đối tượng nghiện ma túy, M biết P có ma túy nên lại gần Ph hỏi “*Có ma túy bán không?*”. Khi M hỏi thì P không nói gì mà hỏi lại “*Mi đứng đợi xe à?*”, M trả lời “*Ừ*”. Ngay lúc đó P đưa cho M 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, đồng thời M đưa cho P 300.000 đồng. M kiểm tra thấy bên trong vỏ bao thuốc lá có 01 gói nilon màu trắng đựng ma túy đá nên rút vào túi quần phía trước bên trái M đang mặc thì bị tổ công tác Công an huyện T kiểm tra, bắt quả tang.

Cũng tại phiên tòa ngày hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm vẫn giữ nguyên quyết định của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố đối bị cáo Lương Văn P và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn P từ 26 tháng đến 30 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành công bố bản luận tội, bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Thể hiện: Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 26/6/2019, tại cổng Trung tâm y tế huyện T - tỉnh B. Lương Văn P đã thực hiện giao dịch nhận 300.000 đồng và đưa cho Nguyễn Văn M 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng 0,0734 gram là ma túy, loại ma túy Methamphetamine theo như Kết luận giám định số: 534/KLGĐMT-PC09 ngày 26/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Lương Văn P đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng cũng như giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bản thân bị cáo đã bị Tòa án nhân dân quận C - thành phố Đ kết án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và xử phạt 02 năm tù. Xong bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng, rèn luyện thành người công dân có ích cho xã hội mà lại cố ý tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện khó khăn, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, đồng thời tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khi lượng hình giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự còn quy định có thể áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xong xét thấy, bị cáo bị nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định lại là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện khó khăn nên miễn áp dụng toàn bộ hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong vụ án này, người thanh niên theo như bị cáo khai nhận tên là T đi xe mô tô Wave màu đen đã đưa cho bị cáo bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa ma túy để đi bán cho Nguyễn Văn Mạ, nhưng bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể cũng như biển số xe mô tô của người thanh niên tên T này ở đâu. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được đối tượng này để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn M là người mua ma túy của bị cáo, sau khi làm việc tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T lợi dụng sơ hở M đã bỏ trốn. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã xác minh tại Công an xã N - huyện T - tỉnh B theo như khai nhận của M, nhưng xác định không có ai là Nguyễn Văn M như đã khai nhận. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tách hành vi của M ra khi nào xác minh được sẽ đề nghị xử lý sau là đúng theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Ngoài ra, khi Công an huyện T bắt quả tang đối với bị cáo còn có ông Nguyễn Phú B và anh Nguyễn Văn M chứng kiến sự việc. Tại phiên tòa hôm nay, ông B và anh M vắng mặt nhưng quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, việc đưa ông B và anh M vào làm người tham gia tố tụng khác trong vụ án với tư cách là người làm chứng là có cơ sở, đúng theo quy định.

[3] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì thư được niêm phong theo quy định bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định theo như Kết luận giám định số: 534/KLGĐMT-PC09 ngày 26/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng được xác định là công cụ thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng và 01 xi lanh y tế được xác định bị cáo Lương Văn P dùng để sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên cũng cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng có số seri: KB 10531309 và 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng có số seri: JR 17541494 được xác định liên quan đến việc mua bán chất ma túy nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 ví da màu đen đã cũ và 01 thẻ bảo hiểm y tế đã cũ mang tên Lương Văn P được xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo trình bày những tài sản nêu trên có giá trị không lớn và bị cáo không có nhu cầu nhận lại nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu để tiêu hủy. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Đối với 01 USB được niêm phong trong phong bì thư lưu giữ file ghi âm, ghi hình buổi hỏi cung bị cáo Lương Văn P vào ngày 11/7/2019. Xét thấy, đây là tài liệu tố tụng liên quan trong quá trình giải quyết vụ án nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lương Văn P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lương Văn P 25 (Hai mươi lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 26/6/2019 là ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (Một) tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng có số seri: KB 10531309 và 01 (Một) tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng có số seri: JR 17541494 được đựng trong 01 (Một) phong bì thư bưu điện có dấu niêm phong của Công an xã G.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư được niêm phong theo quy định bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định theo như Kết luận giám định số: 534/KLGĐMT-PC09 ngày 26/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B, 01 (Một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 (Một) xi lanh y tế, 01 (Một) ví da màu đen đã cũ và 01 (Một) thẻ bảo hiểm y tế đã cũ mang tên Lương Văn P.

(Theo như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/10/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T với Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

Về án phí: Buộc bị cáo Lương Văn P phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện T;
- CA huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Văn Tuyên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phương Đông

Nguyễn Thị Sơn

Bùi Văn Tuyên